TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM X** **TỈNH HÀ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Xuyên, ngày 31tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Như Th, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn 4, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

- Bị đơn: Chị Uông Thị Th, sinh năm 1983.

Trú quán: Thôn 4, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; điều 81; điều 82; điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy đinh về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Như Th và chị Uông Thị Th

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*** Về con chung:** Anh Nguyễn Như Th và chị Uông Thị Th xác nhận trong

quá trình chung sống vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 02/2/2010. Anh Nguyễn Như Th và chị Uông Thị Th thống nhất giao co0n Nguyễn Huyền Trang cho chị Uông Thị Th chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con trưởng thành, anh Th, chị Th thỏa thuận anh Thành không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Th có quyền đi lại chăm sóc con không ai có quyền ngăn cấm.

*** Về tài sản:** Anh Nguyễn Như Th và chị Uông Thị Th xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Anh Nguyễn Như Th và chị Uông Thị Th xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không ai vay nợ vợ chồng.

*** Về án phí:** Anh Nguyễn Như Th và chị Uông Thị Th thỏa thuận anh Thành có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ, tiền tạm ứng án phí anh Th đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T theo biên lai số 0003387 ngày 09 tháng 10 năm 2019. Trả lại cho anh Th 150.000đ tiền án phí anh Thành đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà T;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm X;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm X;
- UBND xã Cẩm Q (để xóa tên trong sổ đăng ký kết hôn số 01 tháng 3/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị MT